UBND PHƯỜNG HỒNG CHÂU
BAN QLDA DẦU TƯ XÂY DỰNG

Số: 1360 /BQLDA
V/v đề nghị thẩm định nguồn gốc sử dụng đất phục vụ lập phương án BTHT khi Nhà nước thu hồi đất phục vụ GPMB xây dựng tuyến đường kết nối di sản văn hóa và du lịch phát triển kinh tế dọc sông Hồng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hồng Châu, ngày 27 tháng 10 năm 2026

Kính gửi: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

Thực hiện công tác GPMB tuyến đường kết nối di sản văn hóa và du lịch phát triển kinh tế dọc sông Hồng; Ban QLDA đầu tư xây dựng phường tổng hợp giấy tờ, xác minh nguồn gốc sử dụng đất, thời điểm sử dụng đất phục phụ công tác lập phương án bồi thường, hỗ trợ theo quy định tại Nghị định 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ đối với **87 thửa đất** của các hộ gia đình, cá nhân; tương ứng diện tích thu hồi là **25.883,98m^2.**

(*Có danh sách kèm theo*)

Vậy, Ban QLDA đầu tư xây dựng phường đề nghị phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thẩm định theo quy định./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

U.B.N.D PHƯỜNG HỒNG CHÂU T.HƯNG YÊN
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

Nguyễn Xuân Lượng

TỔNG HỢP NGUỒN GỐC SỬ DỤNG ĐẤT ĐỐI VỚI CÁC HỘ GIA ĐÌNH ĐANG SỬ DỤNG ĐẤT Ở

Dự án: Xây dựng tuyến đường kết nối di sản Văn hóa và du lịch phát triển kinh tế dọc sông Hồng

(Kèm theo Công văn số 1360/BQLDA ngày 27/10/2026 của Ban QLDA đầu tư xây dựng phường Hồng Châu)

STT	Họ và tên	Theo Biên bản kiểm kê			Bản đồ, Vlap		Theo bản đồ năm 1996 (Giấy chứng nhận)				Nguồn gốc sử dụng	Đề xuất của Ban QLDA
		Tổng DT (m2)	DT thu hồi (m2)	Diện tích còn lại	Số tờ	Số thửa	Số tờ	Số thửa	Diện tích	Loại đất		
1	Nguyễn Văn Tấn	276,00	276,00	0,00	15	44	2	465 513	68 207	Ao Ao	Có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 0052/QSDĐ do UBND huyện Tiên Lữ cấp ngày 01/9/2000; Vị trí thu hồi GPMB được cấp thuộc tờ bản đồ số 02, gồm: Thửa số 465, diện tích 68m2, loại đất A và thửa số 513, diện tích 207m2, loại đất A; Tổng diện tích là 275m2. Chủ sử dụng được cấp là hộ ông Nguyễn Văn Tấn.	Đề nghị thu hồi 276m2 đất TSN; chủ sử dụng là hộ ông Nguyễn Văn Tấn.
2	Nguyễn Văn Tính	278,70	278,70		15	44	2	514 512	68 207	Ao Ao	Có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 0053/QSDĐ do UBND huyện Tiên Lữ cấp ngày 01/9/2000; Vị trí thu hồi GPMB được cấp thuộc tờ bản đồ số 02, gồm: Thửa số 514, diện tích 68m2, loại đất A và thửa số 512, diện tích 207m2, loại đất A; Tổng diện tích là 275m2. Chủ sử dụng được cấp là hộ ông Nguyễn Văn Tính	Đề nghị thu hồi 278.7m2 đất TSN; chủ sử dụng là hộ ông Nguyễn Văn Tính.
3	Bùi Văn Dũng	212,30	104,50		15	55	2	22	408	Ao	Có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 0060/QSDĐ do UBND huyện Tiên Lữ cấp ngày 01/9/2000; Thửa đất được cấp thuộc tờ bản đồ số 02, gồm: Thửa số 23, diện tích 512m2, loại đất T và thửa số 22, diện tích 408m2, loại đất A; tổng diện tích được cấp là 920m2; chủ sử dụng là hộ ông Bùi Văn Bân. Tổng hiện trạng gia đình đang sử dụng theo Kết quả đo đạc là 926.5m2; tăng 6.5m2; Nguyên nhân tăng là do sai số đo đạc (chiều sâu thửa đất phù hợp với GCN). Vị trí thu hồi thuộc thửa số 22, Loại đất Ao.	Gia đình đã tự ý xây dựng sử dụng vào mục đích ở; sau ngày 01/7/2014, không đủ điều kiện công nhận theo Điều 139 Luật Đất đai; Đề nghị thu hồi 253.4m2 đất TSN; chủ sử dụng là hộ ông Bùi Văn Bân.
	Bùi Văn Khuê	200,80	102,70									
	Bùi Văn Bân	513,40	46,20									
4	Bùi Văn Khuynh	792,60	224,40		15	61	2	46	328	Ao	Có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 126/QSDĐ do UBND huyện Tiên Lữ cấp ngày 01/9/2000; Thửa đất được cấp thuộc tờ bản đồ số 02, gồm: Thửa số 24, diện tích 462m2 (200m2 đất ở và 262 đất CNL) và thửa số 46, diện tích 328m2, loại đất A; tổng diện tích được cấp là 790m2; chủ sử dụng là ông Bùi Văn Khuynh. Tổng hiện trạng gia đình đang sử dụng theo Kết quả đo đạc là 792.6m2; tăng 2.6m2; Nguyên nhân tăng là do sai số đo đạc (chiều sâu thửa đất phù hợp với GCN). Vị trí thu hồi thuộc thửa số 46, Loại đất Ao.	Đề nghị thu hồi 224.4m2 đất TSN; chủ sử dụng là ông Bùi Văn Khuynh.
5	Bùi Văn Thuấn	847,10	244,60		15	66	2	54	309	Ao	Có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 0059/QSDĐ do UBND huyện Tiên Lữ cấp ngày 01/9/2000; Thửa đất được cấp thuộc tờ bản đồ số 02, gồm: Thửa số 45, diện tích 527m2 (200m2 đất ở và 327 đất CNL) và thửa số 54, diện tích 309m2, loại đất A; tổng diện tích được cấp là 836m2; chủ sử dụng là ông Bùi Văn Thuấn. Tổng hiện trạng gia đình đang sử dụng theo Kết quả đo đạc là 847.1m2; tăng 11.1m2; Nguyên nhân tăng là do sai số đo đạc 10.4m2 (chiều sâu thửa đất phù hợp với GCN), còn lại 0.7m2 là do lấn đất công phía Đông. Vị trí thu hồi thuộc thửa số 54, loại đất A.	Đề nghị thu hồi 244.6m2 đất nuôi trồng thuỷ sản; trong đó: + 243.9m2 đất TSN theo giấy tờ; + 0.7m2 đất dôi dư do UBND phường quản lý; Chủ sử dụng là hộ ông Bùi Văn Thuấn.
6	Đào Khắc Quý	634,90	576,90		15	86	2	55 482	1272 628	T Ao	Có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 0001/QSDĐ do UBND huyện Tiên Lữ cấp ngày 01/9/2000; Thửa đất được cấp thuộc tờ bản đồ số 02, gồm: Thửa số 55, diện tích 1272m2 (200m2 đất ở và 1072 đất CNL) và thửa số 482, diện tích 628m2, loại đất A; tổng diện tích được cấp là 1900m2; chủ sử dụng là ông Đào Khắc Quý. Tổng hiện trạng gia đình đang sử dụng theo Kết quả đo đạc là 1978m2; tăng 78.0m2; Nguyên nhân tăng là do sai số đo đạc (chiều sâu thửa đất phù hợp với GCN). Vị trí thu hồi thuộc thửa số 482, loại đất A, hiện đang trồng cây lâu năm.	Đề nghị thu hồi 576.9m2 đất TSN; chủ sử dụng là hộ ông Đào Khắc Quý.

STT	Họ và tên	Theo Biên bản kiểm kê			Bản đồ Vlap		Theo bản đồ năm 1996 (Giấy chứng nhận)				Nguồn gốc sử dụng	Đề xuất của Ban QLDA
		Tổng DT (m2)	DT thu hồi (m2)	Diện tích còn lại	Số tờ	Số thửa	Số tờ	Số thửa	Diện tích	Loại đất		
7	Đào Khắc Lâm và Nguyễn Thị Sáu	859,90	418,70	441,20	15	134	2	503	8694	Mặt nước hoang	Có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH 00237 do UBND thành phố Hưng Yên cấp ngày 07/12/2012; thửa đất được cấp là thửa 134, tờ bản đồ số 12 (15) diện tích 858m2 (200m2 đất ở và 658m2 đất LNK), chủ sử dụng là ông Đào Khắc Lâm và bà Nguyễn Thị Sáu; phạm vi thu hồi chiếm dụng hết phần diện tích đất ở.	Đề nghị thu hồi 418,7m2 đất; chủ sử dụng là ông Nguyễn Khắc Lâm và bà Nguyễn Thị Sáu, trong đó: + 200m2 đất ở; + 218,7m2 đất LNK.
8	Nguyễn Văn Sang	1.937,30	796,90	1.140,40	15	97, 84, 88, 84	2	79 80 81 82 87 473	910 466 190 271 42 50	T Ao Ao Ao Ao 2L	- Phần 1: Có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 105 do UBND huyện Tiên Lữ cấp ngày 01/9/2000; Vị trí được cấp thuộc tờ bản đồ số 2, gồm: Thửa số 79, diện tích 910m2 (200m2 đất ở và 710m2 đất Vườn); thửa số 80, diện tích 466m2, loại đất Ao; thửa số 81, diện tích 190m2, loại đất Ao; thửa số 82, diện tích 271m2, loại đất A; thửa số 87, diện tích 42m2, loại đất A. Tổng diện tích được cấp là 1879m2; Chủ sử dụng là hộ ông Nguyễn Văn Sang. - Ông Nguyễn Văn Sang đổi 62m2 đất ở thửa đất số 82 với hộ ông Đào Khắc Bắc (lấy thửa số 473, diện tích 50m2 đất 2L (bản đồ 1996); tương ứng trên bản đồ 2002 và Vlap là tờ số 15, thửa số 84, diện tích 62m2, loại đất TSN; kê khai sử dụng là Đào Khắc Bắc). Tổng là 1.879m2 - Hiện trạng là 1937.3m2, tăng 58,3m2 là có điều kiện lấn ra ruộng canh tác. Vị trí thu hồi, có 13.4 đất CLN có nguồn là vườn ao trong cùng thửa đất ở.	Đề nghị thu hồi 796.9m2 đất, chủ sử dụng là hộ ông Nguyễn Văn Sang, trong đó: + 13,4m2 đất CLN (có nguồn gốc là vườn ao trong cùng thửa đất ở); + 783,5m2 đất TSN.
9	Đào Khắc Bắc	69,90	26,10	43,80	15	84	2	473	50	2L	Hộ ông Đào Khắc Bắc không có giấy tờ giao ruộng đối với thửa số 473, diện tích 50m2 đất 2L (bản đồ 1996); tương ứng trên bản đồ 2002 và Vlap là tờ số 15, thửa số 84, diện tích 62m2, loại đất TSN; kê khai sử dụng là Đào Khắc Bắc (theo bản đồ năm 1996 thửa đất nằm giữa thửa của ông Nguyễn Văn Sang. Ông Sang và ông Vũ đã tự đổi vị trí cho nhau để thuận tiện canh tác. Hiện trạng đo đạc thực tế là 69,9m2	Đề nghị thu hồi 69,9m2 đất TSN, trong đó: +26,1m2 đất TSN trong phạm vi thu hồi thực hiện dự án; +43,8 m2 đất TSN nằm ngoài phạm vi còn lại nhỏ đề nghị thu hồi hết *(35,9m2 đất theo hồ sơ địa chính, 7,9m2 đất dư không đủ điều kiện bồi thường)* . chủ sử dụng là hộ ông Nguyễn Văn Sang,
10	Phan Văn Sàng	642,60	568,10	74,50	20	29	2	185	462	2L	Có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00012/QSDĐ do UBND huyện Tiên Lữ cấp ngày 01/9/2000; chủ sử dụng là hộ ông Phan Văn Sàng; vị trí thu hồi theo Giấy chứng nhận thuộc thửa số 185, tờ bản đồ số 2, diện tích 462, loại đất A. Hiện trạng đã san lấp trồng cây lâu năm	Đề nghị thu hồi 568.1m2 đất TSN theo Giấy chứng nhận; chủ sử dụng là hộ ông Phan Văn Sàng.
		326,50	129,90	196,60	20	29	2	186	370	1L	Có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00012/QSDĐ do UBND huyện Tiên Lữ cấp ngày 01/9/2000; chủ sử dụng là hộ ông Phan Văn Sàng; tổng diện tích được cấp là 1.394m2, Thửa đất thu hồi là một phần thuộc thửa 186, tờ bản đồ số 2, diện tích 307m2, loại đất 1L, vị trí thu hồi không có trong Giấy chứng nhận. Theo sổ giao đất năm 2002, tổng số diện tích hộ gia đình được giao là 1.663m2 (phần diện tích chưa được cấp vào GCN là 269m2 đất LUC)	Đề nghị thu hồi 129,9m2 đất LUC, chủ sử dụng là ông Phan Văn Sàng
11	Lã Văn Đỗ	469,40	274,10	195,30			2	193	468	Ao	Có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 0058/QSDĐ do UBND huyện Tiên Lữ cấp ngày 01/9/2000; chủ sử dụng là hộ ông Lã Văn Đỗ; GCN cấp thuộc tờ bản đồ số 2, gồm: Thửa số 194, diện tích 920m2 (200m2 đất ở và 720m2 đất Vườn); thửa số 193, diện tích 468m2, loại đất Vườn; thửa số 224, diện tích 112m2, loại đất Ao; Tổng diện tích là 1500m2. Hiện trạng đo đạc là 1553.3m2; tăng 53.3m2 là do sai số trong lúc tính toán diện tích tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận; thực tế tính theo kích thước cạnh bản đồ năm 1993 (bản đồ thời điểm cấp GCN) là phù hợp với diện tích hiện trạng. Thửa đất thuộc phạm vi GPMB là thửa 193, loại đất A (theo GCN); hiện trạng là Ao rau muống.	Đề nghị thu hồi 274.10m2 đất TSN (có nguồn gốc là đất vườn, ao trong cùng thửa đất ở); chủ sử dụng là hộ ông Lã Văn Đỗ.

STT	Họ và tên	Theo Biên bản kiểm kê			Bản đồ Vlap		Theo bản đồ năm 1996 (Giấy chứng nhận)				Nguồn gốc sử dụng	Đề xuất của Ban QLDA
		Tổng DT (m2)	DT thu hồi (m2)	Diện tích còn lại	Số tờ	Số thửa	Số tờ	Số thửa	Diện tích	Loại đất		
12	Lã Thị Thạnh	1.324,30	610,00	714,30	20	68, 78	2	233 232	902 406	T A	- Có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do UBND huyện Tiên Lữ cấp ngày 05/12/1996, **không có số vào sổ**; chủ sử dụng là bà Lã Thị Thạnh; vị trí được cấp thuộc tờ bản đồ số 2, gồm: Thửa số 233, diện tích 902m2 (200m2 đất ở và 702m2 đất CLN); thửa số 234, diện tích 240m2, loại đất TSN; thửa số 232, diện tích 406m2; **Tổng là 1548m2.** Việc cấp giấy nêu trên theo số liệu đo đạc năm 1996; mục kê 1996 thể hiện chủ sử dụng là bà Lã Thị Thạnh. - Theo tài liệu 299; bà Lã Thị Thạnh sử dụng tại thửa 96, diện tích 1555m2 (gồm 1260m2 đất TC và 295m2 đất A); kê khai chủ sử dụng là bà Lã Thị Thạnh. Do vậy, việc giấy chứng nhận không có số vào sổ không ảnh hưởng đến bản chất chủ sử dụng đất; Vị trí thu hồi nằm toàn bộ thửa 232, diện tích 406m2 loại đất A còn lại thuộc thửa số 233 theo GCN và có nguồn gốc là vườn ao trong cùng thửa đất ở.	Đề nghị thu hồi 610.0m2 đất CLN (có nguồn gốc là đất vườn, ao trong cùng thửa đất ở); chủ sử dụng và bà Lã Thị Thạnh
13	Dương Văn Nuôi	963,70	963,70		20	102	2	315 323 491	618 231 46	2L A 1L	Có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00068/QSDĐ do UBND huyện Tiên Lữ cấp ngày 01/9/2000; chủ sử dụng là hộ ông Dương Văn Nuôi; vị trí thu hồi được cấp thuộc tờ bản đồ số 02, gồm: Thửa số 315, diện tích 618m2, loại đất A; thửa số 323, diện tích 231m2, loại đất A; tổng là **849m2.** Nhận chuyển nhượng thêm của bà Trần Thị The (chuyên) 14m2 thuộc thửa số 491, tờ số 2 (theo bđ 1996), có giấy viết tay ngày 4/6/2015 (bà Trần Thị Chuyên kê khai trên tài liệu 1996 thửa số 491, tờ bản đồ số 02); Tổng diện tích là 863m2; hiện trạng là 963.7m2, tăng 100,7m2 so với giấy tờ; nguyên nhân có 40.2m2 là sai số trong quá trình tính toán số liệu bản đồ năm 1996 (hình thể không thay đổi), còn lại 60.5m2 do lấn chiếm phía Bắc và phía Đông (do giáp đất canh tác); gia đình đã san lấp và trồng cây lâu năm.	Đề nghị thu hồi 963.7m2 đất; trong đó: + 889.2m2 đất TSN; + 14.0m2 đất LUC; + 60.5m2 đất LUC dôi dư. Chủ sử dụng là hộ ông Dương Văn Nuôi.
14	Dương Văn Lam	408,90	182,30	226,60	20	106	2	489	360	T	Có Giấy chứng nhận số 151 do UBND huyện Tiên Lữ cấp ngày 05/12/1996; diện tích được cấp là 360m2 (200m2 đất ở và 160m2 đất CLN), thửa số 489, tờ bản đồ số 2; chủ sử dụng là ông Dương Văn Nam (đã có Đơn xin xác nhận và cam kết Nam và Lam là một người); hiện trạng đo đạc là 408.9m2; tăng 48.9m2 là do lấn chiếm phần diện tích phía Bắc (giáp đất canh tác); thời điểm sau ngày 01/7/2014; trong đó, phạm vi GPMB có 16.5m2 đất lấn chiếm.	Đề nghị thu hồi 200m2 đất ONT, trong đó: + 182,3m2 đất ở thuộc phạm vi GPMB; + 17,7m2 đất ở ngoài phạm vi còn lại nhỏ đề nghị thu hồi hết. Chủ sử dụng là ông Dương Văn Lam.
15	Trần Thị Chuyên	1.062,00	462,60	599,40	20	119, 129	2	325 324 326	412 580 99	T A A	Có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 0017/QSDĐ do UBND huyện Tiên Lữ cấp ngày 01/9/2000; chủ sử dụng là hộ bà Trần Thị Chuyên; vị trí được cấp thuộc tờ bản đồ số 2, gồm: Thửa số 325, diện tích 412m2 (200m2 đất ở và 212m2 đất Vườn); thửa số 324, diện tích 580m2, loại đất A; thửa số 326, diện tích 99m2, loại đất A; Tổng diện tích được cấp là **1091m2**. Hiện trạng giảm 29m2 là do gia đình đã hiến một phần diện tích làm ngõ đi và sai số đo đạc; ranh giới sử dụng ổn định, không tranh chấp. Vị trí thu hồi thuộc thửa 324 và một phần thửa 325, không có nhà ở và trong phần diện tích đất thu hồi có 360.6m2 là có nguồn gốc là đất vườn ao trong cùng thửa đất ở nhưng không được công nhận là đất ở, còn lại 102.0m2 không có nguồn gốc là đất vườn ao trong cùng thửa đất ở.	Đề nghị thu hồi 462.6m2 đất, trong đó: 441.4m2 đất TSN (thuộc thửa 324 theo GCN), có 339.4m2 đất có nguồn gốc là đất vườn, ao trong cùng thửa đất ở và 102m2 không có nguồn gốc là đất vườn, ao trong cùng thửa đất ở. + 21.2m2 đất CLN (thuộc thửa 325 theo GCN), có nguồn gốc là đất vườn, ao trong cùng thửa đất ở. Chủ sử dụng là hộ bà Trần Thị Chuyên.

STT	Họ và tên	Theo Biên bản kiểm kê			Bản đồ Vlap		Theo bản đồ năm 1996 (Giấy chứng nhận)				Nguồn gốc sử dụng	Đề xuất của Ban QLDA
		Tổng DT (m2)	DT thu hồi (m2)	Diện tích còn lại	Số tờ	Số thửa	Số tờ	Số thửa	Diện tích	Loại đất		
16	Trần Văn Thanh	1.150,00	353,76		20	410	2	403	1260	T	Có giấy chứng nhận số CS 00404 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp ngày 14/5/2020, chủ sử dụng là ông Trần Văn Thanh và bà Phạm Thị Tám; vị trí được cấp thuộc tờ số 17 (20), gồm: Thửa số 410, diện tích 1024.6m2 (50m2 đất ở và 974.6m2 đất CLN); thửa số 413, diện tích 297.1m2 đất TSN; tổng diện tích là 1321.7m2; Hiện trạng đo đạc là 1150.0m2; giảm 171.7m2 thuộc vị trí của thửa 413 (theo GCN), có thể do chuyển nhượng hoặc đo không hết thửa. Phạm vi GPMB thuộc thửa 410, tờ số 20 theo GCN;	Đề nghị thu hồi 353.76m2 đất CLN (có nguồn gốc là vườn, ao trong cùng thửa đất ở) theo Giấy chứng nhận; Chủ sử dụng là ông Trần Văn Thanh và bà Phạm Thị Tám.
17	Trần Văn Kiên và Dương Thị Lan	523,80	242,50	281,30	20	412	2	440	758	T	Có giấy chứng nhận số CS 00403 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp ngày 14/5/2020, chủ sử dụng là ông Trần Văn Kiên và bà Dương Thị Lan; thửa đất được cấp số 412, tờ bản đồ số 17 (20) diện tích 497.9m2 (200m2 đất ở và 297.9m2 đất CLN);	Đề nghị thu hồi 242,5m2 đất, trong đó: + 200m2 đất ở; + 16,6m2 đất CLN (không phải đất có nguồn gốc vườn ao trong cùng thửa đất ở); + 25,9m2 đất dư Chủ sử dụng là ông Trần Văn Kiên và bà Dương Thị Lan; Diện tích còn lại là 281.3m2 đất CLN.
18	Trần Văn Cường và Dương Thị Ly	483,60	27,70	455,90	20	411	2	440	758	T	Có giấy chứng nhận số CS 00402 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp ngày 14/5/2020, chủ sử dụng là ông Trần Văn Cường và bà Dương Thị Ly; thửa đất được cấp số 411, tờ bản đồ số 17 (20) diện tích 463.8m2 (150m2 đất ở và 313.8m2 đất CLN);	Đề nghị thu hồi 27,7m2 đất, trong đó: + 8,11m2 đất ở; + 19,59m2 đất dư chủ sử dụng là ông Trần Văn Cường và Dương Thị Ly. Diện tích còn lại là 455,9m2 (gồm 141.89m2 đất ở, 313.8m2 đất CLN và 0.21m2 đất dôi dư).
19	Nguyễn Đình Dân	593,70	4,20	589,50	20	216	2	450	196	T	Có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do UBND huyện Tiên Lữ cấp ngày 5/12/1996, chủ sử dụng là ông Nguyễn Đình Dân, nhưng không có số và sổ cấp GCN; + Theo tài liệu 299; vị trí ông Dân sử dụng thuộc tờ bản đồ số 11, gồm: Một phần thửa số 156, diện tích 405m2, loại đất A và một phần thửa 155, diện tích 350m2, loại đất C; kê khai sử dụng là ông Nguyễn Văn Phương (bố vợ của ông Dân); Vợ chồng ông Nguyễn Đình Dân nhận tặng cho của bố vợ (ông Nguyễn Văn Phương), không có giấy tờ; + theo tài liệu 1996: Hộ ông Nguyễn Đình Dân sử dụng tại tờ bản đồ số 02, gồm: Thửa số 439, diện tích 397, loại đất TSN và thửa số 450m2, diện tích 196m2 đất ở; tổng diện tích là **593m2,** kê khai sử dụng là Nguyễn Đình Dân (trùng với GCN). Vị trí thu hồi có nguồn gốc là đất giao thông; gia đình ông Nguyễn Đình Dân lấn chiếm sử dụng đã kê khai trên bản đồ Vlap.	Đề nghị thu hồi 4.2m2 CLN (có nguồn gốc là đất giao thông, gia đình ông Nguyễn Đình Dân lấn chiếm sử dụng (chưa xây dựng công trình) sau 15/10/1993 đến trước ngày 01/7/2004); chủ sử dụng là ông Nguyễn Đình Dân
20	Nguyễn Tiến Bình	960,80	32,50	928,30	15	48	2	15 16	678 189	T A	Có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 0054 do UBND huyện Tiên Lữ cấp ngày 1/9/2000; Vị trí được cấp thuộc tờ bản đồ số 02, gồm: Thửa số 15, diện tích 678m2 (gồm 200m2 đất ở và 478m2 đất CLN; thửa số 16, diện tích 189m2, loại đất A. Tổng là 867m2. Hiện trạng là 960m2, tăng 93.8m2 là do gia đình đã lấn một phần ra đầm phía Đông Bắc và đường giao thông. Đã đo đạc thể hiện trên bản đồ Vlap (trước 1/7/2014).	Đề nghị thu hồi 32.5m2 đất HNK; chủ sử dụng là hộ ông Nguyễn Tiến Bình (không có nguồn gốc là vườn ao trong cùng thửa đất ở).

STT	Họ và tên	Theo Biên bản kiểm kê			Bản đồ Vlap		Theo bản đồ năm 1996 (Giấy chứng nhận)				Nguồn gốc sử dụng	Đề xuất của Ban QLDA
		Tổng DT (m2)	DT thu hồi (m2)	Diện tích còn lại	Số tờ	Số thửa	Số tờ	Số thửa	Diện tích	Loại đất		
21	Dương Quang Hợp	271,20	80,60	190,60	20	185					Có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 1629 do UBND huyện Tiên Lữ cấp ngày 01/9/2000; diện tích được cấp là 677m2 đất TSN tại thửa số 445, tờ bản đồ số 02. Đã chuyển nhượng cho ông Trần Quốc Triển 86m2, bà Dương Thị Hiên 86.22m2, ông Dương Công Hách 295.6m2; diện tích còn lại là 209.18m2. Hiện trạng đo đạc là 271.2m2, tăng 62.02m2 là do gia đình đã lấn chiếm vào phần đất canh tác phía Tây và đường giao thông phía Nam.	Đề nghị thu hồi 80.6m2, trong đó: + 49.5m2 đất TSN theo GCN (không có nguồn gốc đất vườn ao trong cùng thửa đất ở); + 31.1m2 đất dôi dư (không đủ ĐK bồi thường).
22	Dương Công Hách	377,10	26,00	349,50	20	185	2				Có Giấy chứng nhận số CH 00399 do UBND thành phố cấp ngày 23/6/2014; diện tích được cấp là 295.6m2 (gồm 72m2 ONT và 223.6m2 đất LNK) thuộc thửa số 354, tờ bản đồ số 17 (20), chủ sử dụng là ông Dương Công Hách Hiện trạng theo biên bản kiểm kê là 377.1m2, tăng 81.5m2 là gia đình đã lấn chiếm vào phần diện tích đất giao thông. Vị trí thu hồi có 7.77m2 đất theo GCN và 18.23m2 đất dôi dư (đất giao thông) không đủ điều kiện bồi thường.	Đề nghị thu hồi 126.6m2 đất, trong đó: + 7.77m2 đất ONT theo GCN; + 18.23m2 đất dôi dư (không đủ đk bồi thường). Chủ sử dụng là ông Dương Công Hách
23	Nguyễn Thị Lượt	1.163,10	156,30	1.006,80	20	143					Có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CN283 do Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai cấp ngày 18/8/2025; diện tích được cấp là 1.161m2 đất (gồm 900m2 đất ONT, 261m2 đất CLN) thuộc thửa 143, tờ bản đồ số 20, chủ sử dụng là bà Nguyễn Thị Lượt. Hiện trạng đo đạc là 1163,1m2, tăng 2,1m2 là do sai số trong nội bộ thửa đất của gia đình.	Đề nghị thu hồi 156,3m2 đất CLN theo GCN (có nguồn gốc đất vườn ao trong cùng thửa đất ở) Chủ sử dụng là bà Nguyễn Thị Lượt
			7.209,96									

Người lập

Nguyễn Hải Dương

BAN QLDA ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
PHÓ GIÁM ĐỐC

U.B.N.D PHƯỜNG HỒNG CHÂU T.HƯNG YÊN
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

Nguyễn Xuân Lượng

KẾT QUẢ TỔNG HỢP NGUỒN GỐC SỬ DỤNG ĐẤT ĐỐI VỚI CÁC HỘ GIA ĐÌNH ĐANG SỬ DỤNG ĐẤT Ở

Dự án: Xây dựng tuyến đường kết nối di sản Văn hóa và du lịch phát triển kinh tế dọc sông Hồng

(Kèm theo Quyết định số 1860/BQLDA ngày 27/10/2026 của Ban QLDA đầu tư xây dựng phường Hồng Châu)

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Theo Biên bản kiểm kê			Bản đồ Vlap		Theo bản đồ năm 1996 (Giấy chứng nhận)				Nguồn gốc sử dụng	Đề xuất của Ban QLDA
			Tổng DT (m2)	DT thu hồi (m2)	Diện tích còn lại	Số tờ	Số thửa	Số tờ	Số thửa	Diện tích	Loại đất		
1	Lã Hồng Hạnh		213,10	23,40	189,70	20	206 215	7	15 14	583 1315	CLN TSN	Có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 0974/QSDĐ do UBND huyện Tiên Lữ cấp ngày 01/9/2000 chủ sử dụng là hộ ông Lã Văn Hạnh (tên đúng là Lã Hồng Hạnh, có xác nhận của Công an xã Quảng Châu ngày 16/7/2015); Vị trí thu hồi GPMB được cấp thuộc thửa số 15, tờ bản đồ số 7, diện tích 583m2, loại đất Vườn, đã chuyển nhượng cho ông Tuyên là 200m2 và ông Phan Đình Giáng 90m2; diện tích còn lại theo GCN là 293m2 đất LNQ. Trong quá trình sử dụng đất gia đình đã lấn, chiếm ra phần đất giao thông phía Bắc là 27.78m2 và lấn chiếm phía Tây và Nam giáp đất công là 71.12m2. Phạm vi thu hồi thuộc 21.4m2 đất Giao thông và 2.0m2 đất TSN do UBND phường quản lý, gia đình đã lấn chiếm sử dụng.	Đề nghị thu hồi 23.4m2 đất do UBND phường quản lý, trong đó: + 2m2 đất TSN; + 21.4m2 đất giao thông. Chủ sử dụng là hộ ông Lã Hồng Hạnh.
2	Dương Thị Liễu	TDP 1	127,40	127,40	0,00	20	446					Có Giấy chứng nhận số CN 00820 do Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ thành phố cấp ngày 29/11/2023, thửa số 446, tờ bản đồ số 20, diện tích 120.1m2 đất ở.	Đề nghị thu hồi 127.4m2, trong đó: + 120,1m2 đất ở; + 7.3m2 đất dôi dư không đủ điều kiện bồi thường. Chủ sử dụng là bà Dương Thị Liễu
3	An Ngọc Trung và Dương Thị Lanh	TDP 1	146,00	146,00	0,00	20	447					Có Giấy chứng nhận số CN 00819 do Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ thành phố cấp ngày 29/11/2023, thửa số 447, tờ bản đồ số 20, diện tích 138m2 đất ở. Chủ sử dụng là ông An Ngọc Trung và bà Dương Thị Lanh.	Đề nghị thu hồi 146.0m2, trong đó: + 138m2 đất ở; + 8,0m2 đất dôi dư không đủ điều kiện bồi thường. Chủ sử dụng là ông An Ngọc Trung và bà Dương Thị Lanh.
4	Dương Hữu Lãnh và Trịnh Thị Nhung	TDP 1	172,8	172,80	0,00	20	451					Có Giấy chứng nhận số CN 00871 do Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ thành phố cấp ngày 19/3/2024, thửa số 451, tờ bản đồ số 20, diện tích 165m2 đất ở. Chủ sử dụng là ông Dương Hữu Lãnh và bà Trịnh Thị Nhung.	Đề nghị thu hồi 172.8m2, trong đó: + 165m2 đất ở; + 7.8m2 đất dôi dư không đủ điều kiện bồi thường. Chủ sử dụng là ông Dương Hữu Lãnh và bà Trịnh Thị Nhung.
5	Dương Thị Lanh (chuyển nhượng An Quyền)	TDP 1	173,50	173,50	0,00	20	452					Có Giấy chứng nhận số CN 00870 do Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ thành phố cấp ngày 19/3/2024, thửa số 452, tờ bản đồ số 20, diện tích 167.8m2 đất ở. Chủ sử dụng là bà Dương Thị Lanh.	Đề nghị thu hồi 173.5m2, trong đó: + 167.8m2 đất ở; + 5.7m2 đất dôi dư không đủ điều kiện bồi thường. Chủ sử dụng là ông An Quyền.
6	Dương Hữu Lãnh và Trịnh Thị Nhung	TDP 1	174,50	174,50	0,00	20	453					Có Giấy chứng nhận số CN 00869 do Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ thành phố cấp ngày 19/3/2024, thửa số 453, tờ bản đồ số 20, diện tích 170.4m2 đất ở. Chủ sử dụng là ông Dương Hữu Lãnh và bà Trịnh Thị Nhung.	Đề nghị thu hồi 174.5m2, trong đó: + 170.4m2 đất ở; + 4,1m2 đất dôi dư không đủ điều kiện bồi thường. Chủ sử dụng là ông Dương Hữu Lãnh và bà Trịnh Thị Nhung.
7	An Lợi Lợi	TDP 1	363,60	204,40	159,20	20	454					Có Giấy chứng nhận số CN 01025 do Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ thành phố cấp ngày 19/5/2025, thửa số 454, tờ bản đồ số 20, diện tích 360.3m2 (gồm 238.7m2 đất ở và 121.6m2 đất CLN). Chủ sử dụng là ông Dương Hữu Lãnh và bà Trịnh Thị Nhung.	Đề nghị thu hồi 204.4m2, trong đó: + 138.7m2 đất ở; + 62.4m2 đất CLN (có nguồn gốc vườn ao trong cùng thửa đất ở); + 3.3m2 đất dôi dư. Chủ sử dụng là bà An Lợi Lợi. - Diện tích còn lại là 159.2m2 (gồm 100m2 đất ở và 59.2m2 đất CLN).
8	Dương Hữu Duẩn	TDP 1	908,40	23,70	884,70	20	236	7	11	865	T	Có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 1505/QSDĐ do UBND huyện Tiên Lữ cấp ngày 01/9/2000 chủ sử dụng là hộ ông Dương Hữu Duẩn; Vị trí thu hồi GPMB được cấp thuộc thửa số 11, tờ bản đồ số 7, diện tích 865m2 (gồm 200m2 đất ở và 685m2 đất vườn). Hiện trạng 908.4m2, tăng 43.4m2 là do sai số đo đạc (cấp GCN hình thang, méo hình). Gia đình không có điều kiện lấn, chiếm.	Đề nghị thu hồi 23.7m2 đất CLN (có nguồn gốc vườn ao trong cùng thửa đất ở), chủ sử dụng là hộ ông Dương Hữu Duẩn.
9	Trần Văn Hùng và Nguyễn Thị Mận	TDP 1	460,60	127,60	333,00	20	231					Có Giấy chứng nhận số CS 00291 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp ngày 02/7/2019; chủ sử dụng là ông Trần Văn Hùng và bà Nguyễn Thị Mận. Vị trí được cấp thuộc tờ bản đồ số 17 (nay là tờ 20), gồm: Thửa số 249, diện tích 1035.4m2 (gồm 400m2 đất ở và 635.4m2 đất CLN); thửa số 231, diện tích 454m2 đất HNK và thửa 242, diện tích 604.6m2 đất HNK.	Đề nghị thu hồi 127.6m2 đất HNK; chủ sử dụng là ông Trần Văn Hùng và bà Nguyễn Thị Mận
10			604,50	604,50	0,00	20	242						Đề nghị thu hồi 604.5m2 đất HNK, chủ sử dụng là ông Trần Văn Hùng và bà Nguyễn Thị Mận
11			1.035,50	193,90	841,60	20	249						Đề nghị thu hồi 193.9m2 đất ở tại đô thị; chủ sử dụng là ông Trần Văn Hùng và bà Nguyễn Thị Mận.

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Theo Biên bản kiểm kê			Bản đồ Vlap		Theo bản đồ năm 1996 (Giấy chứng nhận)				Nguồn gốc sử dụng	Đề xuất của Ban QLDA
			Tổng DT (m2)	DT thu hồi (m2)	Diện tích còn lại	Số tờ	Số thửa	Số tờ	Số thửa	Diện tích	Loại đất		
12	Dương Văn Thật	TDP 1	419,00	412,00	7,00	20	261					Có giấy chứng nhận số CH 00393 do UBND thành phố Hưng Yên cấp ngày 30/5/2014; chủ sử dụng là ông Dương Văn Thật; vị trí được cấp thuộc thửa số 261 tờ bản đồ số 17 (20), diện tích 374.91m2 (gồm 60m2 đất ở, 154.41m2 TSN và 160.5m2 đất LNK); Hiện trạng 460.6m2 tăng 85.69m2, trong đó có 8.1m2 do lấn chiếm đất công vị trí tam giác phía Đông Bắc, thời điểm trước 2014 (đã thể hiện trên bản đồ 1996 và Vlap), còn lại là sai số trong nội bộ các thửa đất của gia đình ông Dương Văn Thật; gia đình không có khả năng lấn chiếm.	Đề nghị thu hồi 419,0m2 đất, trong đó: + 60m2 đất ở; + 160.5 đất LNK (có nguồn gốc là đất vườn ao trong cùng thửa đất ở); + 154,41 m2 đất TSN (có nguồn gốc là đất vườn ao trong cùng thửa đất ở). + 44,09 m2 đất dư. Chủ sử dụng là ông Dương Văn Thật.
13	Dương Văn Động	TDP 1	183,20	6,20	177,00	20	268					Có giấy chứng nhận số CH 00391 do UBND thành phố Hưng Yên cấp ngày 30/5/2014; chủ sử dụng là ông Dương Văn Động; vị trí được cấp thuộc thửa số 268 tờ bản đồ số 17 (20), diện tích 174,9m2 (gồm 80m2 đất ở, 94,9m2 đất LNK); Hiện trạng 183,2m2 tăng 8,3m2, do sai số trong nội bộ các thửa đất của gia đình ông Dương Văn Động; gia đình không có khả năng lấn chiếm.	Đề nghị thu hồi 6.2m2 đất CLN (có nguồn gốc là đất vườn ao trong cùng thửa đất ở); chủ sử dụng là ông Dương Văn Động.
14	Dương Văn Thật	TDP 1	243,00	243,00	0,00	20	251					Có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH 00390 do UBND thành phố cấp ngày 30/5/2014, chủ sử dụng là ông Dương Văn Thật; vị trí được cấp thuộc tờ bản đồ số 17 (20), thửa số 251, diện tích 241m2, loại đất TSN;	Đề nghị thu hồi 243m2, trong đó: + 241m2 đất TSN; + 2,0m2 đất CLN dôi dư. Chủ sử dụng là ông Dương Văn Thật
15	Nguyễn Thị Soi	TDP 1	765,50	286,90	478,60			7				Có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 1327/QSDĐ do UBND huyện Tiên Lữ cấp ngày 15/9/2003 chủ sử dụng là bà Nguyễn Thị Soi; Vị trí thu hồi GPMB được cấp thuộc thửa số 723, tờ bản đồ số 7, diện tích 1452m2 (gồm 200m2 đất ở và 1252m2 đất vườn). Đã chuyển nhượng cho ông Nguyễn Tất Trường 720m2; diện tích còn lại là 732m2 (gồm 120m2 đất ONT và 612m2 LNQ). Diện tích 765.5m2 tăng 33.5m2, phần diện tích tăng do gia đình giáp công phía Đông (không thuộc phạm vi GPMB) và một phần do sai số đo đạc; cạnh ngang thửa đất tăng nhưng đã thể hiện trên bản đồ đo đạc năm 1996.	Đề nghị thu hồi 286.9m2, trong đó: + 60m2 đất ở; + 226.9m2 đất LNQ (có nguồn gốc vườn ao trong cùng thửa đất ở); Chủ sử dụng là bà Nguyễn Thị Soi.
16	Nguyễn Tất Trường	Hải phòng	754,60	509,60	245,00							Có giấy chứng nhận số CH 00217 do UBND thành phố Hưng Yên cấp ngày 16/8/2012, chủ sử dụng là ông Nguyễn Tất Trường; vị trí được cấp thuộc thửa số 343, tờ bản đồ số 17 (20), diện tích 720m2 (gồm 80m2 đất ở và 640m2 đất LNQ). Hiện trạng là 754.6m2, tăng 34.6m2 so với giấy tờ, nguyên nhân là do sai số đo đạc (trên bản đồ 1996 đã thể hiện vị trí sử dụng).	Đề nghị thu hồi 509.6m2, trong đó: 80m2 đất ở và 429.6m2 đất LNQ (có nguồn gốc vườn ao trong cùng thửa đất ở); Chủ sử dụng là ông Nguyễn Tất Trường
17	Bùi Văn Hanh	TDP 1	422,10	37,30	384,80	20	299	7	235	400	T	Có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 1473/QSDĐ do UBND huyện Phù Tiên cấp ngày 5/12/1996 chủ sử dụng là ông Bùi Văn Hanh; Vị trí thu hồi GPMB được cấp thuộc thửa số 235, tờ bản đồ số 7, diện tích 400m2 (gồm 200m2 đất ở và 200m2 đất vườn). Hiện trạng 422.1m2, tăng 22.1m2 là do sai số đo đạc, gia đình không có điều kiện lấn, chiếm.	Đề nghị thu hồi 37.3m2 đất ở; chủ sử dụng là ông Bùi Văn Hanh.
18	Đào Khắc Diêm	TDP 1	571,00	467,50	103,50	25	11	7	401	470	T	Có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 1506/QSDĐ do UBND huyện Phù Tiên cấp ngày 5/12/1996 chủ sử dụng là ông Đào Khắc Diêm; các thửa đất được cấp thuộc tờ bản đồ số 7, gồm: Thửa số 401, diện tích 470m2 (gồm 2000m2 đất ở và 270m2 đất CLN) và thửa số 402, diện tích 79m2 đất Ao; tổng là 549m2. Vị trí thu hồi GPMB thuộc thửa số 401. Hiện trạng 571m2, tăng 22m2 do sai số đo đạc; gia đình không có điều kiện lấn, chiếm.	Đề nghị thu hồi 467.5m2 đất, trong đó: + 200m2 đất ở; + 267.5m2 đất CLN (có nguồn gốc vườn ao trong cùng thửa đất ở). Diện tích còn lại là 103.5m2 (gồm 79m2 đất TSN và 24.5m2 CLN). Chủ sử dụng là ông Đào Khắc Diệm
19	Đào Khắc Sức	TDP 1	247,00	247,00	0,00	25	21					Có Giấy chứng nhận số CH 00189 do UBND thành phố Hưng Yên cấp ngày 03/7/2012, vị trí được cấp thuộc thửa số 21, tờ bản đồ số 22 (25), diện tích 247m2 (gồm 80m2 đất ở và 167m2 đất LNK).	Đề nghị thu hồi 247m2 đất, trong đó: + 80m2 đất ở; + 167m2 đất LNK (có nguồn gốc vườn ao trong cùng thửa đất ở). Chủ sử dụng là ông Đào Khắc Sức.
20	Đào Khắc Cùng	TDP 1	548,20	503,90	44,30	25	9					Có Giấy chứng nhận số CH 00190 do UBND thành phố Hưng Yên cấp ngày 03/7/2012, vị trí được cấp thuộc thửa số 9, tờ bản đồ số 22 (25), diện tích 541.4m2 (gồm 120m2 đất ở và 421.4m2 đất LNK). Hiện trạng là 548.2m2, tăng 6.8m2 là do sai số đo đạc, gia đình không có điều kiện lấn, chiếm.	Đề nghị thu hồi 503.9m2 đất, trong đó: + 120m2 đất ở; + 389.9m2 đất LNK (có nguồn gốc vườn ao trong cùng thửa đất ở). Chủ sử dụng là ông Đào Khắc Sức. Diện tích còn lại là 44.3m2 đất LNK.
21	Đào Khắc Yêm	TDP 1	492,60	142,60	350,00	25	76	7	399	474	T	Có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 203/QSDĐ do UBND huyện Tiên Lữ cấp ngày 01/9/2000 chủ sử dụng là hộ ông Đào Khắc Yêm; Vị trí thu hồi GPMB được cấp thuộc thửa số 399, diện tích 474m2 (gồm 200m2 đất ở và 274m2 đất Vườn). Hiện trạng 492.6m2, tăng 18.6m2 do sai số đo đạc; gia đình không có điều kiện lấn, chiếm.	Đề nghị thu hồi 142.6m2 đất, trong đó: + 80m2 đất ở; + 62,6m2 đất LNK (có nguồn gốc vườn ao trong cùng thửa đất ở). Chủ sử dụng là ông Đào Khắc Yêm. Diện tích còn lại là 350m2 (gồm 200m2 đất ở và 150m2 đất CLN).

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Theo Biên bản kiểm kê			Bản đồ Vlap		Theo bản đồ năm 1996 (Giấy chứng nhận)				Nguồn gốc sử dụng	Đề xuất của Ban QLDA
			Tổng DT (m2)	DT thu hồi (m2)	Diện tích còn lại	Số tờ	Số thửa	Số tờ	Số thửa	Diện tích	Loại đất		
22	Nguyễn Văn Hùng	TDP 1	338,90	67,80	271,10	26	53	7	710	340	T	Có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 165/QSDĐ do UBND huyện Tiên Lữ cấp ngày 01/9/2000 chủ sử dụng là hộ ông Nguyễn Văn Hùng; tổng diện tích được cấp thuộc tờ bản đồ số 7m gồm: Thửa số 710, diện tích 340m2 (gồm 200m2 đất ở và 140m2 đất Vườn); thửa số 711, diện tích 65m2, loại đất A; tổng diện tích là 405m2.	Đề nghị thu hồi 67.8m2 đất ONT; chủ sử dụng là hộ ông Nguyễn Văn Hùng
23	Nguyễn Thị Mừng	TDP 1	452,00	452,00	0,00	25	18					Có Giấy chứng nhận số 00028/QSDĐ do UBND thị xã Hưng Yên cấp ngày 20/12/2005, vị trí được cấp thuộc thửa số 18, tờ bản đồ số 22 (25), diện tích 452m2, loại đất ODT; chủ sử dụng là hộ ông Trần Văn Thơ; ông Thơ đã mất, vợ là Nguyễn Thị Mừng kê khai GPMB.	Đề nghị thu hồi 452m2 đất ODT. chủ sử dụng là hộ bà Nguyễn Thị Mừng
24	Trần Văn Khánh	TDP 1	410,00	357,46	52,54	20	25					Có Giấy chứng nhận số 00026/QSDĐ do UBND thị xã Hưng Yên cấp ngày 20/12/2005, vị trí được cấp thuộc thửa số 20, tờ bản đồ số 22 (25), diện tích 410m2, loại đất ODT; chủ sử dụng là hộ ông Trần Văn Khánh.	Đề nghị thu hồi 357,46m2 đất ODT, chủ sử dụng là hộ ông Trần Văn Khánh Diện tích còn lại 5,54m2
25	Trần Văn Ty	TDP 1	687,60	133,50	554,10	26	65					Có Giấy chứng nhận số 00031/QSDĐ do UBND thị xã Hưng Yên cấp ngày 20/12/2005, vị trí được cấp thuộc thửa số 65, tờ bản đồ số 23 (26), diện tích 687m2, loại đất ODT; chủ sử dụng là hộ ông Trần Văn Ty. Hiện trạng 0.6m2 là giáp mương phía Đông, không thuộc phạm vi GPMB.	Đề nghị thu hồi 133.5m2 đất ODT; chủ sử dụng là hộ ông Trần Văn Ty.
26	Đào Khắc Nhất	TDP 1	2.030,00	1.467,50	562,50	26	81					Có Giấy chứng nhận số CS 00033 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp ngày 26/1/2016, chủ sử dụng là ông Đào Khắc Nhất; vị trí được cấp thuộc thưa số 81, tờ bản đồ số 23 (26), diện tích 1418m2 (gồm 200m2 đất ở, 40m2 đất TSN và 1178m2 đất CLN). Hiện trạng theo BBKK là 2030m2, tăng 612m2 là do đo gồm thêm thửa thửa 167, diện tích 137m2 đất TSN; 123m2 thuộc phần ngõ đi (đất giao thông phía Nam), 172.3m2 thuộc phần đất nông nghiệp phía Nam 144m2 đất trồng cây lâu năm nhận chuyển nhượng từ ông Bùi Xuân Bình và bà Nguyễn Thị Mỳ, 28,3m2 đất dư), 179m2 thuộc đất thuỷ lợi phía Tây; gia đình tự ý sử dụng sau ngày 1/7/2014.	Đề nghị thu hồi 1467.5m2 đất do ông Đào Khắc Nhất đang sử dụng, trong đó: + 200m2 đất ở tại đô thị theo GCN; + 179m2 đất DTL (phía Tây) do UBND phường quản lý, gia đình tự ý sử dụng (không đủ điều kiện bồi thường); + 172.3m2 đất CLN(trong đó 144m2 đất trồng cây lâu năm nhận chuyển nhượng từ ông Bùi Xuân Bình và bà Nguyễn Thị Mỳ, 28,3m2 đất dư không đủ điều kiện bồi thường); + 877.5m2 đất CNL (trong đó 470m2 có nguồn gốc là đất vườn ao trong cùng thửa đất ở, còn lại không đủ đk). + 38.7m2 đất giao thông (ngõ đi phía Nam) không đủ điều kiện bồi thường).
27	Đào Khắc Anh	TDP 1	217,10	217,10	0,00	26	302					Có Giấy chứng nhận số CN 00976 do Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ thành phố Hưng Yên (nay là Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ số 08) cấp ngày 23/1/2025; vị trí được cấp thuộc thửa số 302, tờ bản đồ số 26, diện tích 217m2 (gồm 100m2 đất ở và 117m2 đất CLN). Hiện t rạng 219.4m2, tăng 2,4m2 là do sai số trong quá trình tính toán cấp GCN (hình thể tương ứng GCN).	Đề nghị thu hồi 217,1m2 đất, trong đó: + 100m2 đất ở; 117,1m2 đất CLN (không có nguồn gốc là đất vườn, ao trong cùng thửa đất ở). Chủ sử dụng là ông Đào Khắc Anh.
28	Dương Văn Đoàn và Nguyễn Thị Thanh Huyền	TDP 1	417,40	404,80	12,60	26	117					Có Giấy chứng nhận số CS 00032 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp ngày 18/1/2016, chủ sử dụng là ông Dương Văn Đoàn và bà Nguyễn Thị Thanh Huyền; vị trí được cấp thuộc thửa số 117, tờ bản đồ số 26, diện tích 357.6m2 (200m2 đất ở và 157.6m2 đất CLN). Hiện trạng theo BBKK là 417.4m2, tăng 59.8m2 là do gia đình tự ý sử dụng vào đo đạc vào phần đất công phía Tây.	Đề nghị thu hồi 417.4m2, trong đó: + 200m2 đất ở; + 157.6m2 đất CLN; 59.8m2 đất BHK do UBND phường quản lý (không đủ điều kiện bồi thường); Chủ sử dụng la ông Dương Văn Đoàn và bà Nguyễn Thị Thanh Huyền.
29	Đào Khắc Xá	TDP 1	1.084,70	7,10	1.077,60	26	103	7	495	1060	T	Có Giấy chứng nhận số 1405/QSDĐ do UBND huyện Phù Tiên cấp ngày 5/12/1996, chủ sử dụng là ông Đào Khắc Xá. Vị trí được cấp thuộc thửa số 495, tờ bđ số 07, diện tích 1060m2 (200m2 đất ở và 860m2 đất CLN), nay thuộc thửa số 103, tờ bản đồ số 26.	Đề nghị thu hồi 7.1m2 đất CLN (không có nguồn gốc là đất vườn ao trong cùng thửa đất ở), chủ sử dụng là ông Đào Khắc Xá.
30	Dương Hữu Cẩm	TDP 1	399,00	256,00	143,00	26	132	7	576	338	T	Có Giấy chứng nhận số 0658/QSDĐ do UBND huyện Tiên Lữ cấp ngày 1/9/2000, chủ sử dụng là hộ ông Dương Hữu Cẩm. Vị trí được cấp thuộc thửa số 576, tờ bđ số 07, diện tích 338m2 (200m2 đất ở và 138m2 đất CLN), nay thuộc thửa số 132, tờ bản đồ số 26. Hiện trạng theo BBKK là 399m2, tăng 61m2 là do lấn phần đất giao thông phía Tây Nam; gia đình đã kê khai sử dụng diện tích 395m2 trên bản đồ Vlap trước ngày 01/7/2014 còn lại 4m2 sau ngày 1/7/2014.	Đề nghị thu hồi 256m2 đất; trong đó: + 200m2 đất ONT theo GCN; + 52m2 đất CLN; + 4.0m2 đất dôi dư không đủ đk bồi thường. Chủ sử dụng là hộ ông Dương Hữu Cẩm.

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Theo Biên bản kiểm kê			Bản đồ Vlap		Theo bản đồ năm 1996 (Giấy chứng nhận)				Nguồn gốc sử dụng	Đề xuất của Ban QLDA
			Tổng DT (m2)	DT thu hồi (m2)	Diện tích còn lại	Số tờ	Số thửa	Số tờ	Số thửa	Diện tích	Loại đất		
31	Nguyễn Văn Tiết	TDP 1	528,70	0,60	528,10	26	150	7	596	513	T	Có Giấy chứng nhận số 1505/QSDĐ do UBND huyện Phù Tiên cấp ngày 5/12/1996, chủ sử dụng là ông Nguyễn Văn Tiết. Vị trí được cấp thuộc thửa số 496, tờ bđ số 07, diện tích 513m2 (200m2 đất ở và 313m2 đất CLN), nay thuộc thửa số 150, tờ bản đồ số 26. Hiện trạng theo BBKK là 528.7m2, tăng 15.7m2 là do gia đình đã lấn vào phần đất bùng (đầm) do UBND phường quản lý, nhưng đã kê khai trên bản đồ Vlap trước ngày 1/7/2014.	Đề nghị thu hồi 0.6m2 đất CLN; chủ sử dụng là ông Nguyễn Văn Tiết.
32	Nguyễn Đình Thưởng	TDP 1	673,50	469,60	203,90	20	229	7	55	661	A	Có Giấy chứng nhận số 199/QSDĐ do UBND huyện Tiên Lữ cấp ngày 01/9/2000, chủ sử dụng là ông Nguyễn Đình Thưởng. Vị trí được cấp thuộc tờ bản đồ số 07, gồm: Thửa số 57, diện tích 735m2 (200m2 đất ở và 535m2 đất vườn) và thửa số 55, diện tích 661m2, loại đất Ao; tổng là 1396m2. Hiện trạng là 1480.6m2; tăng 84,6m2 so với GCN là do sai số trong quá trình tính toán số liệu khi cấp GCN; gia đình không có khả năng lấn, chiếm.	Đề nghị thu hồi 754.3m2, trong đó: + 200m2 đất ở (phần thu hồi có nhà ở); + 84.7m2 đất CLN (có nguồn gốc là đất vườn, ao trong cùng thửa đất ở); + 469.6m2 đất TSN. Chủ sử dụng là hộ ông Nguyễn Văn Thưởng. (đã thu hồi hết đất ở)
33		TDP 1	807,10	284,70	522,40	20	241	7	57	735			
34	Trần Văn Thường	TDP 1	302,20	82,10	220,10	20	272	7	159 160	182 100	Ao Ao	Có Giấy chứng nhận số 196/QSDĐ do UBND huyện Tiên Lữ cấp ngày 01/9/2000, chủ sử dụng là hộ ông Trần Văn Thường. Vị trí được cấp thuộc tờ bản đồ số 07, gồm: Thửa số 156, diện tích 285m2 (200m2 đất ở và 85m2 đất vườn); thửa số 159, diện tích 182m2, loại đất Ao và thửa 160, diện tích 100m2, loại đất A; tổng là 567m2. Hiện trạng là 602m2; tăng 35m2 so với GCN là do sai số trong quá trình đo đạc; gia đình không có khả năng lấn, chiếm (đã sử dụng trước ngày 01/7/2014, kê khai trên bản đồ Vlap)	Đề nghị thu hồi 273.1m2, trong đó: + 100m2 đất ONT; + 91m2 đất CLN (có nguồn gốc là đất vườn, ao trong cùng thửa đất ở) + 82.1m2 đất TSN; Chủ sử dụng là hộ ông Trần Văn Thường.
35		TDP 1	299,80	191,00	108,80	20	280	7	156	285	T		
36	Trần Văn Tứ	TDP 1	787,50	787,50	0,00	20	280	7	157 158	465 218	T A	Có Giấy chứng nhận số 195/QSDĐ do UBND huyện Tiên Lữ cấp ngày 01/9/2000, chủ sử dụng là hộ ông Trần Văn Tứ. Vị trí thu hồi được cấp thuộc tờ bản đồ số 07, gồm: Thửa số 157, diện tích 465m2 (200m2 đất ở và 265m2 đất vườn) và thửa số 158, diện tích 218m2, loại đất Ao; tổng là 683m2. Hiện trạng là 787.5m2, tăng 104.5m2 là do sai số đo đạc ranh giới giữa các hộ gia đình; hộ ông Trần Văn Tứ không có khả năng lấn, chiếm đất công.	Đề nghị thu hồi 787.5m2 đất, trong đó: + 200m2 đất ở; + 218m2 đất Ao; + 369.5m2 đất CLN (có nguồn gốc là vườn ao trong cùng thửa đất ở). Chủ sử dụng là hộ ông Trần Văn Tứ.
37	Dương Hữu Tú	TDP 1	1.276,90	661,10	615,80	20	286	7	215	1276	T	Có Giấy chứng nhận số 193/QSDĐ do UBND huyện Tiên Lữ cấp ngày 01/9/2000, chủ sử dụng là hộ ông Dương Hữu Tú. Vị trí thu hồi được cấp thuộc tờ bản đồ số 07, gồm: Thửa số 215, diện tích 1276m2 (200m2 đất ở và 1076m2 đất vườn); thửa số 213, diện tích 643m2, loại đất A; thửa số 214, diện tích 536m2, loại đất A; thửa số 216, diện tích 80m2, loại đất A; tổng là 2535m2. Hiện trạng 2576.4; tăng 41.4m2 là do gia đình lấn chiếm bùng phía Đông thửa đất, không thuộc phạm vi GPMB, đã kê khai trên bản đồ Vlap thời điểm trước ngày 1/7/2014.	Đề nghị thu hồi 1229.4m2, trong đó: + 100m2 đất ở; + 436m2 đất CLN (Có nguồn gốc là vườn, ao trong cùng thửa đất ở); + 157.4m2 đất CLN (không có nguồn gốc là đất vườn, ao trong cùng thửa đất ở) + 536m2 đất TSN; Chủ sử dụng là hộ ông Dương Hữu Tú.
38		TDP 1	554,50	554,50	0,00	20	285	7	213	643	A		
39		TDP 1	657,30	13,80	643,50	20	281	7	214	536	A		
40	Nguyễn Tiến Quang	TDP 1	506,20	506,20	0,00	20	296	7	237	506	T	Có Giấy chứng nhận số 01234/QSDĐ do UBND huyện Tiên Lữ cấp ngày 10/8/2002, chủ sử dụng là hộ ông Nguyễn Văn Xê; ông Nguyễn Tiến Quang và bà Nguyễn Thuỳ Dương nhận chuyển nhượng từ ông Xê, được Chi nhánh VPĐK đất đai đăng ký biến động ngày 28/9/2018 (toàn bộ đất). Vị trí được cấp thuộc tờ bản đồ số 07, gồm: Thửa số 237, diện tích 506m2 (200m2 đất ở và 306m2 đất vườn) và thửa số 238, diện tích 368m2, loại đất Ao; tổng là 874m2. Hiện trạng là 896.2m2, tăng 22.2m2 (gồm 14m2 lấn ra ngõ đi và 8.2m2 là do sai số đo đạc). thời điểm lấn chiếm sau ngày 01/7/2014 (không thể hiện trên bản đồ Vlap).	Đề nghị thu hồi 896.2m2, trong đó: + 200m2 đất ở; + 306m2 đất CLN (có nguồn gốc là vườn, ao trong cùng thửa đất ở); + 376.2m2 đất TSN (có nguồn gốc là đất vườn, ao trong cùng thửa đất ở) + 14m2 đất đất dôi dư không đủ điều kiện bồi thường. Chủ sử dụng là ông Nguyễn Tiến Quang Và bà Nguyễn Thuỳ Dương.
41		TDP 1	390,00	390,00	0,00	20	293	7	238	368	A		
42	Trần Thị Liên	TDP 1	484,60	484,60	0,00	20	395	7	236	470	A	Có Giấy chứng nhận số 0175/QSDĐ do UBND huyện Tiên Lữ cấp ngày 01/9/2000, chủ sử dụng là hộ ông Bùi Văn Súng. Vị trí thu hồi được cấp thuộc thửa số 236, tờ số 7, diện tích 470, loại đất Vườn. Hiện trạng là 484.6m2, tăng 14.6m2 là do sai số đo đạc tại thời điểm cấp GCN. Ông Trần Văn Súng đã chết, vợ là bà Trần Thị Liên.	Đề nghị thu hồi 484.6m2 đất CLN (có nguồn gốc là vườn, ao trong cùng thửa đất ở); Chủ sử dụng là hộ bà Trần Thị Liên.
43	Bùi Văn Chiến	TDP 1	762,10	762,10	0,00						T	Có Giấy chứng nhận số CH 00130 do UBND thành phố Hưng Yên cấp ngày 18/01/2012; chủ sử dụng là ông Bùi Văn Chiến. Vị trí được cấp thuộc thửa số 305, diện tích 1304,1m2 (gồm 200m2 đất ở, 751.9m2 đất CLN và 352.2m2 đất TSN). Tổng diện tích kiểm kê 1340,46m2	Đề nghị thu hồi 1232,4m2 đất, trong đó: + 200,6m2 đất ở (200m2 được cấp, 0,6m2 đất dư); + 762,1m2 đất LNK (751,9 m2 đất có nguồn gốc vườn ao trong cùng thửa đất ở, 10,2m2 đất dư); + 269,7m2 đất TSN. Chủ sử dụng là ông Bùi Văn Chiến. Diện tích còn lại là 108.06m2 đất TSN
44		TDP 1	200,06	200,06	0,00						T		
45		TDP 1	378,30	269,70	108,60						A		

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Theo Biên bản kiểm kê			Bản đồ Vlap		Theo bản đồ năm 1996 (Giấy chứng nhận)				Nguồn gốc sử dụng	Đề xuất của Ban QLDA
			Tổng DT (m2)	DT thu hồi (m2)	Diện tích còn lại	Số tờ	Số thửa	Số tờ	Số thửa	Diện tích	Loại đất		
46	Bùi Văn Chiến	TDP 1	518,20	346,30	171,90	20	309	7	300	500	T	Có Giấy chứng nhận số 162/QSDĐ do UBND huyện Tiên Lữ cấp ngày 01/9/2000; Vị trí được cấp thuộc tờ bản đồ số 07, gồm: Thửa số 300, diện tích 500m2 (200m2 đất ở và 300m2 đất vườn) và thửa số 712, diện tích 135m2 đất Ao. Chủ sử dụng là hộ ông Bùi Văn Chiến. Tổng diện tích được cấp là 635m2; hiện trạng tăng 107,9m2 (vì còn 1 thửa không thuộc phạm vi GPMB có hiện trạng 131m2); gồm 36.9m2 lấn từ thửa 305, tờ 20 (vì thửa này cũng là của ông Bùi Văn Chiến nên khi kiểm kê xác định mốc giới chiếm dụng sang), 2.7m2 lấn ra ngõ đi phía Bắc, còn lại 68.3m2 là do sai số trong quá trình đo đạc bản đồ khi cấp GCN.	Đề nghị thu hồi 171,9m2 đất, trong đó: + 80m2 đất ở; + 91,9m2 đất CLN (có nguồn gốc là vườn, ao trong cùng thửa đất ở); Chủ sử dụng là hộ ông Bùi Văn Chiến. Diện tích còn lại là 120m2 đất ở và 226,3m2 đất CLN.
47	Nguyễn Văn Trường	TDP 1	348,00	263,50	84,50	20	311					Có Giấy chứng nhận số CH 00409 do UBND thành phố Hưng Yên cấp ngày 22/7/2014, chủ sử dụng là ông Nguyễn Văn Trường và bà Trần Thị Thuỷ; vị trí GPMB được cấp thuộc thửa số 311, tờ bản đồ số 17 (20), diện tích 304.7m2 (gồm 140m2 và 164.7m2 đất LNK). Hiện trạng là 348m2, tăng 43.3m2 là do Biến động ranh giới giữa các hộ gia đình (không thuộc phạm vi đất công).	Đề nghị thu hồi 263.5m2 đất, trong đó: + 140m2 đất ở; + 123.5m2 đất LNK (có nguồn gốc là vườn, ao trong cùng thửa đất ở). Chủ sử dụng là ông Nguyễn Văn Trường và bà Trần Thị Thuỷ.
48	Dương Thị Hiên	TDP 1	75,30	75,30	0,00	20	363					Có Giấy chứng nhận số CH 00410 do UBND thành phố Hưng Yên cấp ngày 22/7/2014, chủ sử dụng là hộ bà Dương Thị Hiên; vị trí GPMB được cấp thuộc thửa số 363, tờ bản đồ số 17 (20), diện tích 75.3m2 đất LNK.	Đề nghị thu hồi 75.3m2 đất LNK (có nguồn gốc là vườn, ao trong cùng thửa đất ở); chủ sử dụng là hộ bà Dương Thị Hiên.
49	Dương Thị Sinh	TDP 1	132,80	132,80	0,00	20	364					Có Giấy chứng nhận số CH 00411 do UBND thành phố Hưng Yên cấp ngày 22/7/2014, chủ sử dụng là bà Dương Thị Sinh; vị trí GPMB được cấp thuộc thửa số 364, tờ bản đồ số 17 (20), diện tích 132.7m2 đất LNK. Hiện trạng tăng 0.1m2 là do sai số trong quá trình đo đạc khi cấp GCN.	Đề nghị thu hồi 75.3m2 đất LNK (có nguồn gốc là vườn, ao trong cùng thửa đất ở); chủ sử dụng là hộ bà Dương Thị Hiên.
50	Dương Văn Sơn	TDP 1	964,60	847,50	117,10	25	4	7	376	910	T	Có Giấy chứng nhận số 207/QSDĐ do UBND huyện Tiên Lữ cấp ngày 01/9/2000, chủ sử dụng là hộ bà Nguyễn Thị Thành. Ông Nguyễn Văn Sơn nhận thừa kế được Chi nhánh văn phòng ĐKĐĐ thành phố (nay là số 08) đăng ký biến động ngày 29/11/2023. Vị trí được cấp thuộc tờ bản đồ số 07, gồm: Thửa số 376, diện tích 910m2 (gồm 200m2 đất ở và 710m2 đất vườn); thửa số 375, diện tích 192m2 đất Ao và thửa số 377, diện tích 130m2 đất Ao; tổng là 1232m2; hiện trạng 1299.1m2; tăng 67.1m2; trong đó có 19.1m2 là kiểm kê đo ra phần đất ngõ (đất giao thông, không thuộc phạm vi GPMB) và 48m2 là do sai số đo đạc.	Đề nghị thu hồi 989,1m2 đất, trong đó: + 200m2 đất ở; + 128m2 đất TSN (có nguồn gốc vườn, ao trong cùng thửa đất ở); + 647,5m2 đất CLN (có nguồn gốc vườn, ao trong cùng thửa đất ở); + 13,6m2 đất TSN (có nguồn gốc vườn, ao trong cùng thửa đất ở); Chủ sử dụng là ông Dương Văn Sơn.
51		TDP 1	192,60	128,00	64,60	25	22	7	375	192	A		
		TDP 1	141,90	13,60	128,30	25	4	7	377	130	A		
52	Trần Văn Sơn	TDP 1	555,60	375,70	179,90	26	20	7	388	540	T	Có Giấy chứng nhận số 278/QSDĐ do UBND huyện Tiên Lữ cấp ngày 01/9/2000, chủ sử dụng là hộ ông Trần Văn Sơn. Vị trí được cấp thuộc tờ bản đồ số 07, gồm: Thửa số 388, diện tích 540m2 (gồm 200m2 đất ở và 340m2 đất vườn); thửa số 389, diện tích 323m2 đất Ao; tổng là 863m2; hiện trạng 902.3m2; tăng 39.3m2 (gồm 17.9m2 lấn ra phần ngõ đi (đã kê khai trên bản đồ Vlap, trước ngày 01/7/2014 và 21.4m2 là do sai số đo đạc khi cấp GCN).	Đề nghị thu hồi 375.7m2 đất, trong đó; + 200m2 đất ở; + 175,7m2 đất CLN (có nguồn gốc là vườn, ao trong cùng thửa đất ở); Chủ sử dụng là hộ ông Trần Văn Sơn. Diện tích còn lại là 179.9m2 đất CLN.
53	Trần Văn Ty	TDP 1	620,60	613,40	7,20	25	7	7	387	603	CLN	Có Giấy chứng nhận số 278/QSDĐ do UBND huyện Tiên Lữ cấp ngày 01/9/2000, chủ sử dụng là hộ ông Trần Văn Ty. Vị trí được cấp thuộc tờ bản đồ số 07, gồm: Thửa số 387, diện tích 603m2 đất vườn; thửa số 386, diện tích 84m2 đất Ao; tổng là 687m2; hiện trạng 748.2m2, tăng 61.2m2 (gồm 31.1m2 đất ngõ (đất giao thông) và 30.1m2 là do sai số đo đạc trong quá trình cấp GCN.	Đề nghị thu hồi 644.5m2 đất, trong đó: + 613.4m2 đất CLN (có nguồn gốc là vườn, ao trong cùng thửa đất ở); + 31.1m2 đất giao thông, không đủ điều kiện bồi thường. Chủ sử dụng là hộ ông Trần Văn Ty.
54		TDP 1	31,10	31,10	0,00			7	386	84	DGT		
55		TDP 1	96,50	0,00	96,50			7			Ao		
56	Nguyễn Văn Minh	TDP 1	331,00	3,40	327,60	25	19	7	708	329	T	Có Giấy chứng nhận số 164/QSDĐ do UBND huyện Tiên Lữ cấp ngày 01/9/2000, chủ sử dụng là hộ ông Nguyễn Văn Minh. Vị trí được cấp thuộc tờ bản đồ số 07, Thửa số 708, diện tích 329m2 (gồm 200m2 đất ở và 129m2 đất vườn). Hiện trạng là 331m2, tăng 2m2 là do gia đình lấn, chiếm đường giao thông phía Tây, không thuộc phạm vi GPMB.	Đề nghị thu hồi 3.4m2 đất CLN (có nguồn gốc vườn, ao trong cùng thửa đất ở); chủ sử dụng là hộ ông Nguyễn Văn Minh.

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Theo Biên bản kiểm kê			Bản đồ Vlap		Theo bản đồ năm 1996 (Giấy chứng nhận)				Nguồn gốc sử dụng	Đề xuất của Ban QLDA
			Tổng DT (m2)	DT thu hồi (m2)	Diện tích còn lại	Số tờ	Số thửa	Số tờ	Số thửa	Diện tích	Loại đất		
57	Dương Văn Sơn	TDP 1	210,00	210,00	0,00	26	91	7	489	210	A	Có Giấy chứng nhận số 207/QSDĐ do UBND huyện Tiên Lữ cấp ngày 01/9/2000, chủ sử dụng là hộ bà Nguyễn Thị Thành. Ông Nguyễn Văn Sơn nhận thừa kế được Chi nhánh văn phòng ĐKĐĐ thành phố (nay là số 08) đăng ký biến động ngày 29/11/2023. Vị trí thu hồi được cấp thuộc tờ bản đồ số 07, gồm: Thửa số 488, diện tích 425m2, loại đất vườn và thửa số 489, diện tích 210m2, loại đất A; tổng diện tích là 635m2;	Đề nghị thu hồi 344.5m2 đất, trong đó: + 210m2 đất TSN (có nguồn gốc vườn, ao trong cùng thửa đất ở); + 134.5m2 đất CLN (có nguồn gốc vườn, ao trong cùng thửa đất ở); Chủ sử dụng là ông Dương Văn Sơn.
58		TDP 1	425,00	134,50	290,50	26	93	7	488	425	CLN		
59	Nguyễn Văn Khánh	TDP 1	344,10	344,10	0,00	25	15	7	420	344	T	Có Giấy chứng nhận số 166/QSDĐ do UBND huyện Tiên Lữ cấp ngày 01/9/2000, chủ sử dụng là hộ ông Nguyễn Văn Khánh; vị trí GPMB được cấp thuộc tờ bản đồ số 7, thửa số 420, diện tích 344m2 (gồm 200m2 đất ở và 144m2 đất vườn); diện tích tăng 0.1m2 là do sai số đo đạc.	Đề nghị thu hồi 344.1m2 đất, trong đó: + 200m2 đất ở; + 144.1m2 đất CLN (có nguồn gốc vườn, ao trong cùng thửa đất ở); Chủ sử dụng là ông Dương Văn Khánh.
60	Nguyễn Văn Mạnh	TDP 1	347,30	341,20	6,10	25	17	7	709	346	T	Có Giấy chứng nhận số 167/QSDĐ do UBND huyện Tiên Lữ cấp ngày 01/9/2000, chủ sử dụng là hộ ông Nguyễn Văn Mạnh; vị trí GPMB được cấp thuộc tờ bản đồ số 7, thửa số 709, diện tích 346m2 (gồm 200m2 đất ở và 146m2 đất vườn); hiện trạng là 347.3m2, tăng 1.3m2 là do sai số đo đạc	Đề nghị thu hồi 347.3m2 đất, trong đó: + 200m2 đất ở; + 147.3m2 đất CLN (có nguồn gốc vườn, ao trong cùng thửa đất ở); Chủ sử dụng là ông Dương Văn Mạnh.
61	Đào Thị Trang	TDP 1	185,20	185,20	0,00	26	303					Có Giấy chứng nhận số CN 01003 do Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ thành phố Hưng Yên (nay là Chi nhánh số 08) cấp ngày 14/3/2025; vị trí được cấp thuộc thửa số 303, tờ bản đồ số 26, diện tích 185m2 (gồm 100m2 đất ở và 85m2 đất CLN).	Đề nghị thu hồi 185.2m2 đất, trong đó: + 100m2 đất ở; + 85m2 đất CLN; + 0.2m2 đất dôi dư. Chủ sử dụng là bà Đào Thị Trang
62	Nguyễn Văn Lai	TDP 1	412,30	349,10	63,20	26	120	7				Có Giấy chứng nhận số ...../QSDĐ do UBND huyện Phù Tiên cấp ngày 5/12/1996, vị trí GPMB được cấp thuộc thửa số 577, tờ bản đồ số 7, diện tích 318m2 (gồm 200m2 đất ở và 118m2 đất CLN). Hiện trạng là 412.3m2, tăng 94.3m2 so với GCN; nguyên nhân là do gia đình lấn, chiếm phía Tây (thuộc đất giao thông, thuỷ lợi). Gia đình đã kê khai trên bản đồ Vlap sử dụng trước ngày 01/7/2014, còn lại 5.3m2 lấn chiếm sau 01/7/2014.	Đề nghị thu hồi 349.1m2 đất, trong đó: + 200m2 đất ở (phần thu hồi có nhà ở); + 5.3m2 đất giao thông (không đủ điều kiện bồi thường); + 143.8m2 đất CLN (không có nguồn gốc là vườn, ao trong cùng thửa đất ở). Chủ sử dụng là hộ ông Nguyễn Văn Lai.
63	Trần Văn Hùng	TDP 1	460,40	38,30	422,10	26	140	7	595	445	T	Có Giấy chứng nhận số 431/QSDĐ do UBND huyện Tiên Lữ cấp ngày 01/9/2000; chủ sử dụng là hộ ông Trần Văn Hùng; vị trí được cấp thuộc tờ bản đồ số 7, thửa số 595, diện tích 445m2 (gồm 200m2 đất ở và 245m2 đất vườn). Hiện trạng là 460.4m2, tăng 15.4m2 là do gia đình lấn, chiếm phía Đông (không thuộc phạm vi GPMB)	Đề nghị thu hồi 38.3m2 đất ONT. Chủ sử dụng là hộ ông Trần Văn Hùng.
64	Nguyễn Văn Thăng	TDP 1	544,30	392,50	151,80							Có Giấy chứng nhận số 190/QSDĐ do UBND huyện Tiên Lữ cấp ngày 01/9/2000; chủ sử dụng là hộ ông Nguyễn Văn Trìu; vị trí được cấp thuộc tờ bản đồ số 7, thửa số 315, diện tích 600m2 (gồm 200m2 đất ở và 400m2 đất vườn). Hiện trạng là 544,3m2; Tặng cho ông Nguyễn Văn Thăng theo hồ sơ số 000190.TK.01 do chi nhánh VP đất đai xác nhận ngày 02/02/2024 diện tích 553,3m2. Hiện trạng đo đạc 544,3m2 giảm 9m2 là do sai số trong quá trình đo đạc cấp GCN.	Đề nghị thu hồi 392,5m2 đất, trong đó: + 200m2 đất ở; 192,5m2 đất CLN (có nguồn gốc là vườn, ao trong cùng thửa đất ở); Chủ sử dụng là hộ ông Nguyễn Văn Thăng
				18.674,02									

Người lập

Nguyễn Hải Dương

BAN QLDA ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
PHÓ GIÁM ĐỐC

BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

Nguyễn Xuân Lượng